

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH ĐỂ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

THÔNG TIN TÓM TẮT

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÚ NHUẬN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301428617 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 11 tháng 06 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 18 tháng 11 năm 2015)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

(Quyết định đăng ký giao dịch số 172/QĐ-SGDHN

do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 24 tháng 03 năm 2016)

TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI



Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÚ NHUẬN

Địa chỉ: 82 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Tp Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 38 440 816

Fax: (84-8) 38 443 980

Website: www.pnco.com.vn

E-mail: www.pnco@pnco.com.vn

2. CN TP. HCM – CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài Gòn, 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 39 151 368

Fax: (84-8) 39 151 369

Website: shs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Ông Hà Tiến Bình

Chức vụ: Thành viên HĐQT

Điện thoại: (84-8) 38 440 816

Fax: (84-8) 38 443 980

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÚ NHUẬN (PNC_o)

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301428617 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 11 tháng 06 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 18 tháng 11 năm 2015)



ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

Tên cổ phiếu	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận
Mã chứng khoán	: PNG
Loại cổ phần	: Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	: 10.000 đồng/Cổ phần
Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch	: 9.000.000 Cổ phần
Tổng giá trị đăng ký giao dịch theo mệnh giá	: 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DTL

Địa chỉ: Lầu 5, 140 Nguyễn Văn Thủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 38 275 026

Fax: (84-8) 38 275 027

Website: www.horwathdtl.com.vn

Email: dtlco@horwathdtl.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CN TP.HCM CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Artex Sài Gòn, số 236 – 238 Nguyễn Công trứ, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (84-8) 38 440 816

Fax: (84-8) 39 151 369

Website: shs.com.vn

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	2
1.	Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	2
2.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
3.	Cơ cấu tổ chức Công ty	5
4.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	7
5.	Danh sách cổ đông và Cơ cấu cổ đông.....	15
6.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của PNCo; những công ty mà PNCo đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PNCo:.....	15
7.	Hoạt động kinh doanh	18
8.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, 2014 và 2015.....	21
9.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	24
10.	Chính sách đối với người lao động	25
11.	Chính sách cổ tức	27
12.	Tình hình tài chính	28
13.	Tài sản.....	32
14.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	35
15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch.....	37
16.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch	37
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	37
1.	Cơ cấu thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị	37
2.	Ban Tổng giám đốc	45
3.	Ban kiểm soát.....	46
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	50

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch**

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÚ NHUẬN
Tên tiếng Anh : PHU NHUAN TRADING JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : PNCo
Logo :



Địa chỉ : 82 Trần Huy Liệu, Phường 15, Q. Phú Nhuận, Tp.HCM
Điện thoại : (08) 38 440 816 – 38 459 149
Fax : (08) 38 443 980
Email : pnco@pnco.vn
Website : www.pnco.vn
Người đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Văn Điệp – Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tài khoản ngân hàng giao dịch : Số 102 0100 0011 0077 tại Ngân hàng TMCP Công Thương CN2 – Thành phố Hồ Chí Minh
Vốn điều lệ đăng ký : 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp : 90.000.000.000 đồng (Chín mươi tỷ đồng)
Ngày trở thành công ty đại chúng : 16/10/2008

Ngành nghề kinh doanh :

Bán buôn thực phẩm: Bán buôn thực phẩm. Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Bán mô tô, xe máy. Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Bán buôn đồ uống. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Kinh doanh lẻ hàng nội địa; và các ngành nghề kinh doanh khác theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0301428617 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 11 tháng 6 năm 2004, đăng ký lần thay đổi thứ 14 ngày 18 tháng 11 năm 2015.

2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Mã chứng khoán: PNG

- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 9.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính.

3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân của Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận là Công ty Thương mại Phú Nhuận được thành lập năm 1992, với hình thức sở hữu là doanh nghiệp Nhà nước.

Ngày 03/11/2003 thực hiện chủ trương cổ phần hóa của Nhà nước, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định số 4735/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Thương mại Phú Nhuận thành Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận.

Ngày 11/06/2004: Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103002394 (số hiện hành 0301428617) do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp. Vốn điều lệ ban đầu là 9 tỷ đồng. Qua nhiều đợt tăng vốn, đến nay, vốn điều lệ của Công ty là 90 tỷ đồng.

Ngày 16/10/2008, Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đưa vào danh sách công ty đại chúng

Ngày 21/05/2014, Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 31/2014/GCNCP-VSD, với số lượng 4.800.000 cổ phiếu; cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 11/9/2015 với số lượng 9.000.000 cổ phiếu.

Với những nỗ lực phấn đấu không ngừng của ban lãnh đạo và đội ngũ cán bộ nhân viên, Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận luôn nhận được Bằng khen của UBND thành phố Hồ Chí Minh và Thủ tướng Chính Phủ.

▪ **Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty:**

Thời điểm	Vốn điều lệ tăng thêm (triệu đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (triệu đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý
Tháng 07/2004		9.000	Cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước	Quyết định số: 4735/QĐ-UB ngày 03/11/2003 của UBND TP.HCM

Tháng 04/2006	3.000	12.000	- Phát hành 200.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 4,5:1 - Phát hành 100.000 cổ phần cho CBCNV	- Văn bản số 2906/UBND-CNN ngày 09/5/2006 của UBND TP.HCM - NQ ĐHĐCĐ số 04/NQ-HĐQT-2006 ngày 20/3/2006 - Giấy ĐKKD số 4103002394 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2004, thay đổi lần 2 ngày 05/04/2006
Tháng 03/2008	12.000	24.000	- Phát hành 60.000 cổ phần cho CBCNV - Phát hành 600.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 2:1 - Phát hành 540.000 cổ phần cho cổ đông chiến lược	- Văn bản số 9106/UBND-CNN ngày 26/12/2007 của UBND TP.HCM - NQ ĐHĐCĐ số 03/NQ-HĐQT-2007 ngày 16/3/2007 - Giấy ĐKKD số 4103002394 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2004, thay đổi lần 5 ngày 24/03/2008
Tháng 3/2010	12.000	36.000	Phát hành 1.200.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 2:1	- Giấy phép của UBCKNN số 498/GCN-UBCK ngày 18/01/2010 - NQ ĐHĐCĐ bất thường số 24/NQ-ĐHĐCĐ-2009 ngày 06/11/2009 - Giấy ĐKKD số 0301428617 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2004, thay đổi lần 8 ngày 22/12/2010 - Báo cáo kết quả phát hành ngày 23/03/2010
Tháng 03/2013	12.000	48.000	Phát hành 1.200.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 3:1	- Giấy phép của UBCKNN số 61/GCN-UBCK ngày 21/12/2012

				- NQ ĐHĐCĐ bất thường số 05/NQ-HĐQT-2012 ngày 18/04/2012 - Giấy ĐKKD số 0301428617 đăng ký lần đầu ngày 11/06/2004, thay đổi lần 12 ngày 9/7/2013 - Báo cáo kết quả phát hành ngày 11/3/2013
Tháng 09/2015	42.000	90.000	Phát hành 4.200.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 1:1	- Giấy phép của UBCKNN số 21/GCN-UBCK ngày 25/04/2015 - NQ ĐHĐCĐ bất thường số 02/NQ-ĐHĐCĐ-2015 ngày 26/01/2015 - Báo cáo kết quả phát hành ngày 24/08/2015 - Văn bản 5634/UBCK-QLPH ngày 03/09/2015 về kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng - Báo cáo kiểm toán vốn ngày 10/3/2016 - Giấy ĐKKD số 0301428617 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 11/06/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 18/11/2015

(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận)

4. Cơ cấu tổ chức Công ty

4.1. Trụ sở chính Công ty

- Địa chỉ: Tầng 8 Tòa nhà PNCo, 82 Trần Huy Liệu, Phường 15, Q. Phú Nhuận, TP. HCM
- Điện thoại: (08) 38 440 816
(08) 38 459 149
- Fax: (08) 38 443 980



4.2. Các đơn vị trực thuộc

NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI - HỘI NGHỊ PHÚ NHUẬN

- Địa chỉ: 124 Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận
- Điện thoại: (08) 39 956 455
(08) 39 956 477
- Fax: (08) 38 445 516
- Chức năng, nhiệm vụ: Kinh doanh dịch vụ Tiệc cưới – Hội nghị



**NHÀ HÀNG TIỆC CƯỚI - HỘI NGHỊ
PHÚ NHUẬN- TÂN PHÚ**

- Địa chỉ: 36 Thạch Lam, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú
- Điện thoại: (08) 39 760 261
(08) 39 760 262
- Fax: (08) 39 760 259
- Chức năng, nhiệm vụ: Kinh doanh dịch vụ Tiệc cưới – Hội nghị

**NHÀ HÀNG HOA VIÊN TRI KỶ**

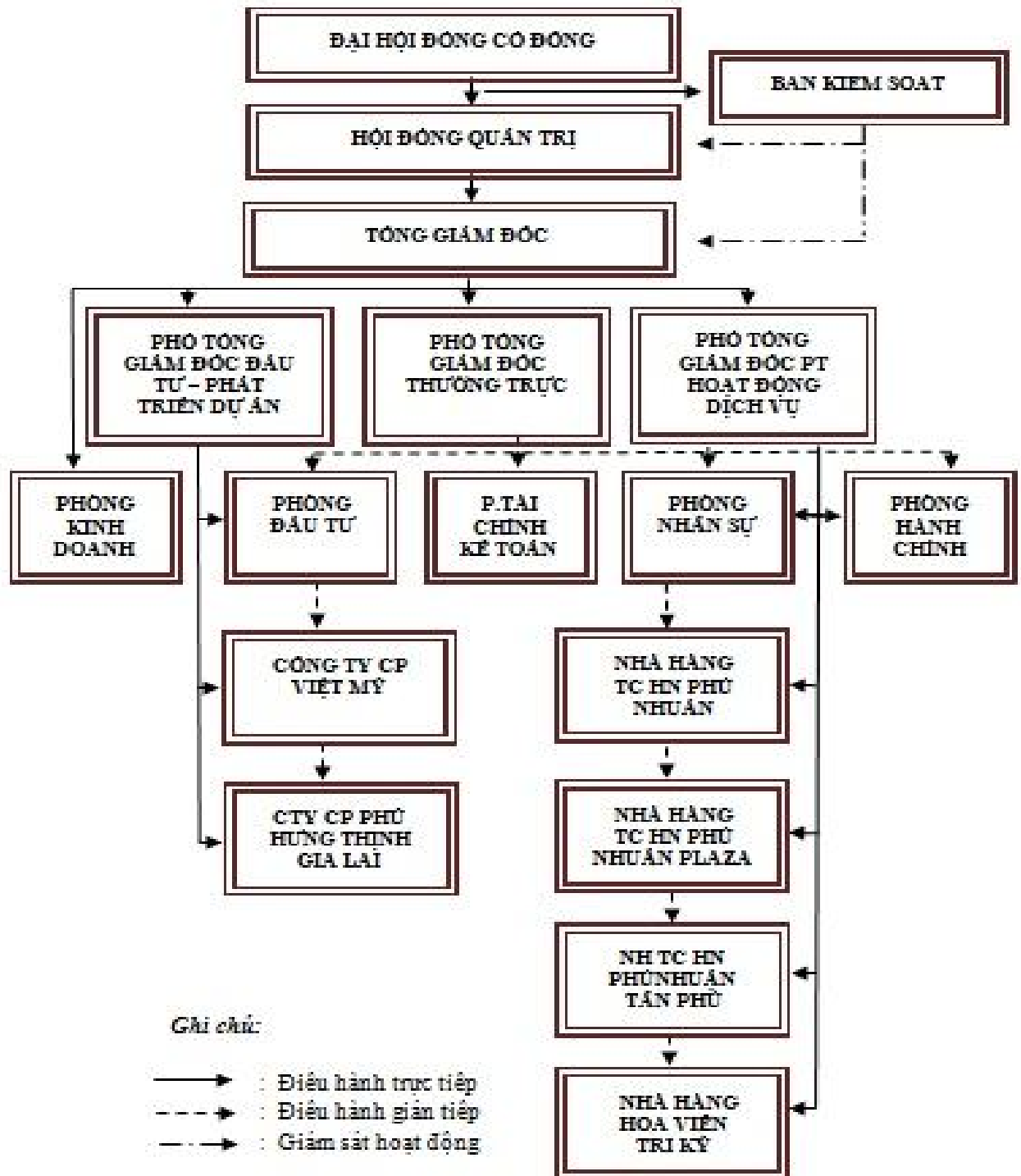
- Địa chỉ: 123 Hồng Hà, Phường 9, Quận Phú Nhuận
- Điện thoại: (08) 38 423 487
(08) 38 423 597
- Chức năng, nhiệm vụ: Kinh doanh dịch vụ ăn uống



4.3. Công ty con: có 2 Công ty con là Công ty Cổ phần Việt Mỹ và Công ty TNHH Dịch vụ Phú Thịnh (PNCo sở hữu 55% vốn điều lệ tại 2 Công ty con).

4.4. Công ty liên doanh, liên kết : Công ty Cổ phần Phú Hưng Thịnh Gia Lai (PNCo sở hữu 33% vốn điều lệ).

5. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**5.1. Sơ đồ tổ chức công ty**



Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

5.2. Chức năng nhiệm vụ

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định tỷ lệ trả cổ tức hàng năm; thông qua báo cáo tài chính năm; có quyền bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành

viên HĐQT, Ban kiểm soát; quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ; và quyết định các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận gồm 07 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện pháp nhân của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước HĐQT về việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo điều lệ và các qui chế của Công ty.

Cơ quan thường trực của HĐQT gồm: Chủ tịch HĐQT và 01 phó Chủ tịch HĐQT được HĐQT bầu và bãi miễn với đa số phiếu bằng thể thức trực tiếp. Bộ phận thường trực thay mặt HĐQT giải quyết công việc hàng ngày của HĐQT, được sử dụng bộ máy, con dấu của Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận để thực hiện chức năng chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ không quá 05 năm, là cơ quan giám sát của Đại hội đồng cổ đông, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc.

Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành Công ty, trực tiếp chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý, điều hành toàn diện các hoạt động tác nghiệp hàng ngày, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Công ty và thi hành các quyết định của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Giúp việc cho Tổng giám đốc có ba Phó Tổng giám đốc điều hành một số lĩnh vực hoạt động của Công ty. Phó Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp trước Tổng giám đốc và cùng chịu trách nhiệm liên đới với Tổng giám đốc trước HĐQT về các phần việc được phân công hoặc ủy nhiệm.

Các phòng nghiệp vụ

Phòng Đầu tư

Chức năng:

Phòng đầu tư được thành lập theo quyết định số 60/QĐ – 2007 ngày 18 tháng 09 năm 2007 của Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận. Phòng đầu tư chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng giám đốc. Có nhiệm vụ tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc trong lĩnh vực đầu tư và quản lý đầu tư Xây dựng dự thảo chiến lược đầu tư phát triển trung hạn, dài hạn của Công ty, đề xuất các bước thực hiện, qui trình thực hiện dưới sự chỉ đạo của Tổng giám đốc.

Lập các dự án đầu tư xây dựng công trình trình HĐQT, Ban Tổng giám đốc phê duyệt quyết định đầu tư - Chuẩn bị các bước đầu tư khi được phê duyệt.

Lập dự án cải tạo sửa chữa các căn nhà hiện có của Công ty, nâng cao hiệu quả kinh doanh của các căn nhà. Mở rộng năng lực hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đầu tư vào các dự án liên doanh, liên kết.

Nhiệm vụ:

Nghiên cứu thị trường, tìm kiếm cơ hội đầu tư, lập kế hoạch đầu tư. Trình Ban Tổng giám đốc về dự án xây dựng cơ bản, đầu tư chiều sâu, mở rộng năng lực kinh doanh của Công ty, dự án liên doanh, liên kết;

Lập hoặc xin ý kiến Tổng giám đốc thuê tư vấn lập báo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình;

Phối hợp cùng Ban quản lý dự án, các phòng ban, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện giai đoạn chuẩn bị đầu tư; lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình; báo cáo đầu tư xây dựng công trình, giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng;

Phối hợp các phòng ban chức năng liên quan phân tích, đánh giá hiệu quả, đúc kết rút kinh nghiệm sau đầu tư, tập hợp hồ sơ dự án lưu trữ theo quy định;

Đào tạo tuyển dụng các chuyên viên quản lý dự án, cung cấp nguồn nhân lực cho Ban quản lý dự án của Công ty;

Phân tích, nghiên cứu các công ty niêm yết, công ty đại chúng, lập kế hoạch đầu tư khi Công ty có nhu cầu;

Quản lý theo dõi sổ cổ đông, thực hiện việc chuyển nhượng cổ phiếu cho cổ đông theo đúng luật Doanh nghiệp, Nghị định, Thông tư của Nhà nước và điều lệ Công ty;

Liên hệ với các ngành hữu quan để hoàn thành các thủ tục pháp lý về đất, xin chủ trương thỏa thuận quy hoạch kiến trúc, chủ trương đầu tư...;

Lưu trữ hồ sơ, chứng từ tài liệu có liên quan đến nghiệp vụ của phòng theo quy định của công ty, của nhà nước;

Thực hiện những công việc khác khi được phân công.



Phòng Kế hoạch Kinh doanh

Chức năng:

Tham mưu, giúp Ban Tổng giám đốc các công việc liên quan đến việc triển khai thực hiện chỉ tiêu doanh số, nghiên cứu phát triển thị trường và lập kế hoạch kinh doanh.

Nhiệm vụ:

Công tác nghiên cứu và phát triển thị trường:

- Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch phát triển thị trường nhằm mở rộng thị trường, tăng thị phần và doanh thu cho Công ty.
- Tổ chức thực hiện việc nghiên cứu thị trường, phân tích, dự báo và nắm bắt các nhu cầu của khách hàng, xác định các chủng loại mặt hàng cần ưu tiên để chủ động đề xuất phương án kinh doanh và mở rộng thị trường.
- Tổng hợp và phân tích các thông tin thị trường thu thập được, lập báo cáo phân tích thông tin thị trường trình Tổng giám đốc.
- Đề xuất chiến lược kinh doanh và định hướng phát triển thị trường.
- Thu thập thông tin về sản phẩm, dịch vụ, giá cả, điểm mạnh, điểm yếu của các đối thủ cạnh tranh để kịp thời điều chỉnh chính sách kinh doanh, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và mang lại lợi nhuận cho Công ty.
- Tổ chức phân chia khối thị trường hợp lý, khoa học.
- Tổ chức thu thập, phân tích thông tin về các nhóm đối tượng khách hàng, nhu cầu hàng hóa, đặc điểm thanh toán, sức mua hàng để có hướng tiếp cận hợp lý. Lưu trữ các thông tin

khách hàng (tên khách hàng, điện thoại, địa chỉ, mặt hàng thường xuyên mua, v.v.) để nắm rõ tập quán tiêu dùng / tập quán mua hàng của khách hàng.

- Công tác bán hàng và quản lý công nợ:
- Xây dựng kế hoạch kinh doanh hàng năm trình Ban Tổng giám đốc phê duyệt để Công ty có kế hoạch chuẩn bị tài chính, nguồn lực và phương án kinh doanh phù hợp. Xây dựng kế hoạch kinh doanh tháng, quý, năm.
- Đánh giá sức mua và khả năng thanh toán của các khách hàng trước khi đưa ra quyết định tiếp nhận đơn hàng. Thực hiện đàm phán với khách hàng về giá cả, chủng loại hàng hóa, thời hạn giao hàng, điều khoản thanh toán, v.v. Soạn thảo các hợp đồng kinh tế.
- Đề xuất với Ban Lãnh đạo về nội dung và các chương trình làm việc với các đối tác, khách hàng. Đề xuất chi phí cho công tác tiếp khách theo đúng quy định của Công ty.
- Lập báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động kinh doanh.
- Phối hợp với Ban Lãnh đạo và Phòng Tài chính Kế toán xây dựng hạn mức công nợ đối với từng khách hàng. Chịu trách nhiệm giám sát kế hoạch thu hồi công nợ và đốc thúc khách hàng nhằm đảm bảo tỷ lệ nợ quá hạn trên tổng dư nợ ở mức an toàn, đảm bảo sử dụng hiệu quả dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.



Phòng Tài chính Kế toán

Chức năng:

- Thực hiện những công việc về nghiệp vụ chuyên môn tài chính kế toán theo đúng qui định của Nhà nước về chuẩn mực kế toán, nguyên tắc kế toán
- Theo dõi, phản ánh sự vận động vốn kinh doanh của Công ty dưới mọi hình thái.
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh.
- Cùng với các bộ phận khác tạo nên mạng lưới thông tin quản lý năng động, hữu hiệu.
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc Công ty về công tác Tài chính Kế toán.
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc Công ty trong công tác quản lý, sử dụng vốn (tài sản, nguyên vật liệu, nguồn vốn, chi phí sản xuất kinh doanh).
- Phân tích, đánh giá tài chính của các dự án, công trình trước khi trình lãnh đạo Công ty quyết định.
- Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về nguồn vốn của các dự án cơ sở ký kết các hợp đồng với đối tác.
- Thu thập và xử lý thông tin có liên quan đến nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong Công ty.
- Đảm bảo nguồn vốn cho các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thu hồi vốn nhanh chóng tránh tình trạng bị khách hàng chiếm dụng vốn.
- Quản lý, theo dõi nguồn vốn của Công ty trong các liên doanh, công trình.
- Giữ bí mật về số liệu kế toán - tài chính và bí mật kinh doanh của công ty
- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong quá trình đề xuất các chế độ thi đua khen thưởng, kỷ luật và nâng bậc lương đối với cán bộ, nhân viên của Công ty.
- Thực hiện một số chức năng khác khi được Tổng giám đốc giao.

Nhiệm vụ:

Công tác Tài chính

- Quản lý hoạt động tài chính trong toàn Công ty.
- Lập kế hoạch tài chính theo tháng, quý, năm đồng thời định kỳ báo cáo hoặc báo cáo theo yêu cầu của Tổng giám đốc về tình hình tài chính của Công ty.

- Theo dõi việc thực hiện kế hoạch tài chính đã được duyệt. Báo cáo Tổng giám đốc tình hình sử dụng vốn và đề xuất biện pháp điều chỉnh hợp lý.
- Thường xuyên thu thập, phân loại, xử lý các thông tin về tài chính trong sản xuất kinh doanh, báo cáo kịp thời cho lãnh đạo Công ty tình hình tài chính của Công ty.
- Cung cấp đủ, kịp thời nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Quan hệ với các tổ chức tín dụng và nhà đầu tư trong hoạt động vay vốn trung hạn, dài hạn, ngắn hạn và lưu chuyển tiền tệ.
- Đánh giá hoạt động tài chính của Công ty, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.
- Lập và đánh giá báo cáo tài chính theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Lập và báo cáo nguồn vốn huy động cho các hoạt động đầu tư ngắn hạn cũng như dài hạn.

Công tác Kế toán

- Ghi chép và hạch toán đúng, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty, phù hợp với quy định của Nhà nước và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.
Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ của tất cả các loại chứng từ, hoàn chỉnh thủ tục kế toán trước khi trình Tổng giám đốc phê duyệt.
- Phổ biến, hướng dẫn các Phòng chuyên môn thực hiện thủ tục tạm ứng, hoàn tạm ứng và các thủ tục tài chính khác theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.
- Định kỳ đánh giá tình hình sử dụng tài sản của Công ty theo Quy chế của Công ty.
- Phối hợp với các Phòng Ban chức năng khác để lập giá mua, giá bán vật tư hàng hóa trước khi trình Tổng giám đốc duyệt.
- Thực hiện thủ tục mua sắm thiết bị, sửa chữa tài sản theo đúng quy định của Nhà Nước và Công ty.
- Thực hiện việc kiểm kê định kỳ, xác định tài sản thừa, thiếu khi kết thúc thi công công trình đồng thời đề xuất với Tổng giám đốc biện pháp xử lý.
- Phân tích các thông tin kế toán theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty
- Quản lý tài sản cố định, Công cụ dụng cụ, hạch toán theo chế độ hiện hành.
- Theo dõi nguồn vốn của công ty, quyết toán các công trình để xác lập nguồn vốn.
- Tiến hành các thủ tục, thanh quyết toán các loại thuế với cơ quan thuế.
- Phối hợp với các Phòng ban liên quan trong việc nghiệm thu từng phần và nghiệm thu toàn bộ công trình để quyết toán các dự án đầu tư.
- Theo dõi, lập kế hoạch và thu hồi công nợ của khách hàng đầy đủ, nhanh chóng bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty.
- Lập và nộp các báo cáo tài chính đúng và kịp thời cho các cơ quan thẩm quyền theo đúng chế độ quy định của Nhà nước.
- Tổ chức khoa học công tác kế toán phù hợp với điều kiện tổ chức sản xuất kinh doanh và bộ máy tổ chức của Công ty.
- Chấp hành quyết định của Ban kiểm soát về việc kiểm tra hoạt động kế toán tài chính.
- Áp dụng khoa học quản lý tiên tiến vào công tác kế toán, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ kế toán, đề xuất các biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty.

**Phòng Nhân sự****Chức năng:**

Phòng Nhân sự có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về các lĩnh vực: hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng, quản lý nhân sự, tiền lương và các chế độ chính sách, đánh giá kết quả công việc, đào tạo.

Nhiệm vụ:**a) Hoạch định nguồn nhân lực:**

- Xây dựng mục tiêu, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực theo chiến lược của Công ty.
- Dự báo nguồn nhân lực trong tương lai và có kế hoạch quy hoạch cán bộ kế thừa.
- Đề xuất và tham gia vào việc xác định cơ cấu tổ chức của Công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Soạn thảo bản mô tả công việc cho các vị trí công việc trong cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp và điều chỉnh, cập nhật bản mô tả công việc cho phù hợp với phân công công việc.

b) Tuyển dụng:

Lập kế hoạch tuyển dụng, tìm kiếm các nguồn tuyển dụng và tuyển chọn ứng viên đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Công ty.

c) Quản lý nhân sự:

- Quản lý hồ sơ, lý lịch của cán bộ, người lao động toàn Công ty; phần mềm quản lý nhân sự.
- Giám sát việc sử dụng lao động của các phòng và đơn vị trực thuộc Công ty, làm các thủ tục ký kết hợp đồng lao động, bố trí công việc, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật.
- Thống kê báo cáo tình hình sử dụng lao động, biến động nhân sự theo yêu cầu của Công ty và cơ quan quản lý lao động.

d) Tiền lương và các chế độ chính sách:

- Phối hợp cùng Phòng Tài chính - Kế toán xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, tiền thưởng cùng các chế độ quy định khác theo đúng Quy chế và đảm bảo hoạt động của Công ty.
- Xây dựng quy chế trả lương – thưởng, các chính sách đãi ngộ nhằm khuyến khích người lao động làm việc.
- Theo dõi đề xuất việc xét nâng bậc lương, điều chỉnh hệ số lương theo đúng quy định của Công ty.
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc giải quyết các trường hợp khiếu nại của người lao động về chế độ chính sách, tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp.... Đề xuất xử lý các sai phạm của người lao động theo nội quy Công ty và pháp luật Nhà nước.
- Theo dõi công tác thi đua - khen thưởng - kỷ luật của Công ty.

e) Quản lý và theo dõi việc thực hiện các thủ tục về chế độ, chính sách liên quan đến vấn đề nhân sự (HĐLĐ, nghỉ việc, nghỉ phép, nghỉ hưu, nghỉ thai sản, nghỉ ốm, bổ nhiệm, điều động v.v...)

f) Đánh giá kết quả công việc, đánh giá năng lực:

Thực hiện đánh giá năng lực, kết quả làm việc của nhân viên trên cơ sở đó lập kế hoạch phát triển nhân viên dựa trên nhu cầu năng lực của công việc.

g) Công tác đào tạo:

Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ, tay nghề cho cán bộ, người lao động toàn Công ty theo kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn hàng năm đáp ứng nhu cầu phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu kinh doanh của Công ty. Tổ chức triển khai kế hoạch đào tạo.

**Phòng Hành chính****Chức năng:**

Phòng Hành chính có chức năng tham mưu cho Ban Tổng giám đốc về các lĩnh vực:

- Công tác hành chính, văn thư lưu trữ, pháp lý, thông tin nội bộ, quản lý mạng internet nội bộ, và các trang web của công ty.
- Công tác quản lý văn phòng phẩm, trang thiết bị, máy móc văn phòng Công ty.
- Công tác an toàn lao động và vệ sinh lao động, bảo vệ, PCCC.
- Công tác tổ chức các sự kiện, đại hội, hội nghị của Công ty
- Công tác đời sống, văn hóa, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ người lao động và các công tác khác về hành chính.

Nhiệm vụ:

- Tổ chức thực hiện công tác hành chính, văn thư lưu trữ tại Công ty theo đúng quy định Nhà nước.
- Bảo quản con dấu, đóng dấu các hồ sơ, tài liệu, công văn... theo đúng quy định của Nhà nước và quy định của Công ty.
- Tiếp nhận, phân loại các công văn, thư tín, fax, thư điện tử... từ các nơi gửi đến; chuyển đến các đơn vị và cá nhân có liên quan để xử lý giải quyết.
- Đề xuất mua và phân phối báo, tạp chí cho các bộ phận theo quy định.
- Đánh máy, photocopy các văn bản, công văn giấy tờ thuộc phần việc được giao.
- Nghiên cứu, soạn thảo xây dựng và trình duyệt các quy chế, nội quy, quy định áp dụng trong Công ty, tham mưu và giúp cho Ban Tổng giám đốc Công ty giám sát việc chấp hành các quy chế, nội quy, quy định đó.
- Thực hiện các công tác pháp lý, bảo vệ lợi ích hợp pháp của Công ty, lưu giữ các hồ sơ pháp lý của Công ty theo quy định.
- Thực hiện công tác quản trị hành chính: cấp phát văn phòng phẩm, đồng phục nhân viên, vệ sinh cơ quan, vệ sinh môi trường; phục vụ công tác hội họp, tiếp khách, quản lý, bảo trì các trang thiết bị của cơ quan đảm bảo mọi hoạt động của Công ty được thuận lợi.
- Phối hợp với các bộ phận tổ chức các sự kiện, đại hội, hội nghị, hội thảo,... của Công ty.
- Xây dựng kế hoạch và tổ chức, giám sát việc thực hiện về an ninh trật tự, an toàn lao động, vệ sinh lao động, PCCC và phòng chống cháy nổ trong toàn Công ty.
- Kiểm tra, theo dõi hồ sơ sức khỏe của CB-NLĐ, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CB-NLĐ văn phòng Công ty.
- Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, logo, thương hiệu, quản lý hệ thống mạng và website Công ty.
- Giải quyết tốt công tác đối ngoại, giúp lãnh đạo và cán bộ, người lao động làm việc với cơ quan bên ngoài và địa phương được thuận lợi.
- Kết hợp với Công đoàn thực hiện các công việc thăm hỏi, hiếu, hỷ đối với CB-NLĐ và các cá nhân, cơ quan ngoài Công ty.

- Lập kế hoạch chi tiêu, sử dụng trang thiết bị, văn phòng phẩm,... tiết kiệm để giảm chi phí phát sinh.

6. Danh sách cổ đông và Cơ cấu cổ đông

6.1. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm ngày 21/01/2016:

Stt	Tên	Số lượng cổ đông	Số Cổ phần	Tỷ lệ / Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	151	9.000.000	100
	- Tổ chức	06	4.038.995	44,88
	- Cá nhân	145	4.961.005	55,12
I1	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	- Tổ chức	-	-	-
	- Cá nhân	-	-	-
Tổng cộng		151	9.000.000	100

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 21/01/2016 do VSD cung cấp

6.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm ngày 21/01/2016

Stt	Tên	Địa chỉ	Giấy CN ĐKKD/ CMND	Số Cổ phần	Giá trị (tr.đồng)	Tỷ lệ/ VDL (%)
1	Tổng Công ty Bến Thành-TNHH MTV	27 Nguyễn Trung Trực, Phường Bến Thành, Q1, TP Hồ Chí Minh	4106000101	2.754.000	27.540	30,60
	cộng			2.754.000	27.540	30,60

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 21/01/2016 do VSD cung cấp

6.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của mình trong 3 năm kể từ ngày thành lập. Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 11/06/2004, thay đổi lần thứ 14 ngày 18/11/2015. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại, cổ đông sáng lập của Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của PNCo; những công ty mà PNCo đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với PNCo:

7.1. Danh sách công ty mẹ và công ty con của PNCo:

➤ **Công ty mẹ:** không có

➤ **Công ty con:**

 Công ty Cổ phần Việt Mỹ

- Địa chỉ: Lô 23 - Khu Công nghiệp Sông Hậu, Huyện Lai Vung, Tỉnh Đồng Tháp
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 5103000083 ngày 15/11/2007
- Ngành nghề kinh doanh: Chế biến, bảo quản, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chế biến và đóng hộp rau quả, xuất khẩu rau quả. Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; sản xuất bao bì từ plastic; in ấn bao bì. Mua bán thủy sản, rau quả, nông, lâm sản nguyên liệu
- Vốn điều lệ: 8.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần PNCo nắm giữ: 440.000 cổ phần, chiếm 55%/ Vốn điều lệ
- Giá trị đầu tư theo mệnh giá: 4.400.000.000 đồng (Bốn tỷ bốn trăm triệu đồng)



 Công ty TNHH Dịch vụ Phú Thịnh

- Địa chỉ: 517 Nguyễn Kiệm, P.17, Q.Phú Nhuận, TP.HCM
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 0310058391 ngày 26/05/2010
- Ngành nghề kinh doanh: Mua bán xe ô tô, xe gắn máy 2 bánh, đồ điện gia dụng, trang trí nội thất.
- Vốn điều lệ: 1.000.000.000 đồng

- Tổng số cổ phần PNCo nắm giữ: 550.000 cổ phần, chiếm 55%/ Vốn điều lệ
- Giá trị đầu tư theo mệnh giá: 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm triệu đồng)



➤ **Công ty liên kết:** Công ty Cổ phần Phú Hưng Thịnh Gia Lai

- Địa chỉ: Xã Ia Pal, Chư Sê, tp Pleiku – Gia Lai
- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh: số 5900653057 ngày 11/11/2009
- Ngành nghề kinh doanh: Khu du lịch sinh thái
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng
- Tổng số cổ phần PNCo nắm giữ: 100.000 cổ phần, chiếm 33% /Vốn điều lệ
- Giá trị đầu tư theo mệnh giá: 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng)



8. Hoạt động kinh doanh

8.1. Lĩnh vực hoạt động và sản phẩm dịch vụ kinh doanh của Công ty

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận bao gồm các lĩnh vực chính như sau :



Hoạt động Kinh doanh Thương mại - Xuất nhập khẩu

Các mặt hàng xuất khẩu chính hiện nay của Công ty: Nhân điều xuất khẩu



Phân loại chế biến sản phẩm



Nhân điều sau khi phân loại



Nhân điều tách vỏ và điều thành phẩm



Đóng gói thành phẩm xuất khẩu



Hoạt động kinh doanh dịch vụ - nhà hàng



Nhà hàng Hoa viên Tri Kỷ

Nhà hàng Tri Kỷ “*là một thương hiệu lâu đời và nổi tiếng*” tại số 123 Hồng Hà phường 9, quận Phú Nhuận, TP. HCM. Vị trí nằm ngay tại khu vực trung tâm gần sân bay, với không gian ẩm cúng sân vườn tao nhã, phòng VIP, phòng lạnh riêng... chuyên phục vụ các món ăn đặc sản mang hương vị Việt Nam, đội ngũ bếp và nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, hiếu khách và các dịch vụ khác bao gồm tiệc cưới, sinh nhật...



✓ **Nhà hàng Tiệc cưới – Hội nghị Phú Nhuận**

Nhà hàng Tiệc cưới – Hội nghị Phú Nhuận số 124 Phan Đăng Lưu phường 3 quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh bao gồm các dịch vụ chủ yếu như sau:

Tiệc cưới: là nơi tổ chức tiệc cưới lý tưởng nhất với đội ngũ nhân viên lịch sự, tận tình,

cũng như nhóm tư vấn viên nhiều kinh nghiệm. Nghi thức lễ trang trọng hoành tráng với nhiều phong cách khác nhau mang đến cho khách hàng một tiệc cưới trang trọng ấm cúng, hạnh phúc.

Hội nghị: là nơi tổ chức các buổi hội nghị, hội thảo, cho các công ty và doanh nghiệp,... với trang thiết bị âm thanh ánh sáng hiện đại, cao cấp dành cho hội nghị, màn hình 150" và đội ngũ nhân viên phục vụ chuyên nghiệp luôn làm hài lòng khách hàng.

Tiệc Buffet, liên hoan, sinh nhật: Nhà hàng nhận tổ chức các tiệc buffet, liên hoan, sinh nhật, mừng thọ, tiệc Buffet chay và tiệc liên hoan hợp mặt cuối năm.

- ✓ **Nhà hàng Tiệc cưới Hội nghị Phú Nhuận – Tân Phú:** tại số 36 Thạch lam phường Phú Thạnh quận Tân Phú thành phố Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh của nhà hàng đã ổn định và có chiều hướng phát triển tốt. Với không gian rộng rãi, thoáng mát, hiện đại, nhiều sảnh và được thiết kế đa phong cách Âu - Á - Việt – Hoa, với sức chứa 800 khách/tiệc. Hoạt động của nhà hàng bao gồm các dịch vụ chủ yếu : Tiệc cưới – Hội nghị - Tiệc buffet, liên hoan, sinh nhật ...

Hoạt động đầu tư tài chính

- ✓ Đầu tư tài chính ngắn hạn : Đầu tư chứng khoán ngắn hạn
- ✓ Đầu tư tài chính dài hạn : Công ty góp vốn vào các công ty con và công ty liên kết

8.2. Các dự án đã và đang thực hiện

Phu Nhuan Plaza (đã hoàn thành và đưa vào sử dụng)

- Tên chủ đầu tư : **Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận**
- Địa chỉ: 82 Trần Huy Liệu, phường 15, quận Phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh
- Mục đích sử dụng: làm văn phòng trụ sở chính của Công ty, cho thuê văn phòng, kinh doanh nhà hàng
- Vị trí thuận lợi gần trung tâm thành phố, sân bay.
- Tổng vốn đầu tư : 93 tỷ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 46 tỷ
- Quy mô xây dựng:
 - Diện tích đất : 598,7 m²
 - Tổng diện tích sàn xây dựng : 5.299 m²
 - Quy mô : 3 tầng hầm, 1 trệt, 1 lửng, 8 lầu, sân thượng.



**Nhà máy chế biến nông sản đóng hộp xuất khẩu (đang thực hiện)**

- Tên chủ đầu tư : Công ty Cổ phần Việt Mỹ
- Trụ sở chính : Lô 23-Khu Công nghiệp Sông Hậu, Huyện Lai Vung, Tỉnh Đồng Tháp
- Tên dự án : Nhà máy chế biến thực phẩm đóng hộp xuất khẩu
- Hình thức đầu tư : Xây dựng mới
- Ngành nghề kinh doanh : Chế biến, bảo quản, thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản. Chế biến và đóng hộp rau quả, xuất khẩu rau quả.
Sản xuất bao bì bằng giấy, bìa; sản xuất bao bì từ plastic; in ấn bao bì. Mua bán thủy sản, rau quả, nông, lâm sản nguyên liệu.
- Công suất : 6.000 tấn/SP/ca/năm
- Tổng vốn đầu tư dự kiến : 25.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 8.000.000.000 đồng
- Giá trị phần vốn góp của PNCo : 4.400.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 55%
- Thời gian thực hiện :
 - Khởi công : Tháng 04/2009
 - Hoàn thành : Dự kiến tháng 06 2016
- Sản phẩm sản xuất kinh doanh : Nấm rơm đóng hộp, trái cây đóng hộp và các loại nông, thủy sản khác

Một số hình ảnh tiêu biểu về các sản phẩm của Công ty Cổ phần Việt Mỹ:**Nấm rơm (nguyên quả)***Đóng gói /ctns Số lượng / 20'FCL*

- 1. 425g x 24 hộp 1.1600 ctns
- 2. 850g x 24 hộp 2.850 ctns
- 3. 2840g x 6 hộp 3.1000 ctns
- 4. 184g x 24 hộp 4.3300 ctns
- 5. 284g x 24 hộp 5.2200 ctns

Nấm rơm (cắt lát)*Đóng gói /ctns**Số lượng / 20'FCL*

- 1. 425g x 24 hộp 1.1600 ctns
- 2. 2840g x 6 hộp 2.1000 ctns

Nấm rơm (tách vỏ)

Đóng gói /ctns

Số lượng / 20'FCL

1. 425g x 24 hộp 1.1600 ctns

2. 2840g x 6 hộp 2.1000 ctns



Nấm rơm đóng hộp



Phân loại chế biến sản phẩm



Nấm rơm đóng hộp



Nông sản đóng hộp xuất khẩu



Sản phẩm nấm rơm muối

9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013, 2014 và 2015
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty mẹ)
Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ % tăng/giảm 2014/2013	Năm 2015
1	Tổng tài sản	253.174	276.841	9,35	306.674
2	Vốn chủ sở hữu	82.001	78.032	(4,84)	123.457
3	Doanh thu thuần	174.437	201.826	15,70	120.969
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.140	1.841	(77,38)	10.039
5	Lợi nhuận khác	6.421	1.918	(70,13)	202
6	Lợi nhuận trước thuế	14.560	3.758	(74,19)	10.241
7	Lợi nhuận sau thuế	10.636	3.065	(71,18)	7.950
8	Giá trị sổ sách (đồng)	17.083	16.257	(4,84)	13.717

Nguồn: BCTC 2014 đã kiểm toán và BCTC 2015 do công ty tự lập (Công ty mẹ)
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Hợp nhất)
Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Tỷ lệ % tăng/giảm 2014/2013
1	Tổng tài sản	262.822	287.830	9,52
2	Vốn chủ sở hữu	80.145	75.535	(5,65)
3	Doanh thu thuần	176.930	202.745	14,59
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.599	1.154	(86,58)
5	Lợi nhuận khác	6.443	1.916	(70,26)
6	Lợi nhuận trước thuế	15.042	3.070	(79,59)
7	Lợi nhuận sau thuế	11.117	2.376	(78,63)
7.1	Lợi ích của cổ đông thiểu số	72	(86)	-
7.2	Lợi ích của cổ đông công ty mẹ	11.045	2.462	(77,71)
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	51,81%	60,61%	-
9	Giá trị sổ sách (đồng)	16.697	15.736	(5,76)

Nguồn: BCTC hợp nhất 2014 đã kiểm toán

Năm 2014, tuy hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn hơn bởi thị trường xuất khẩu đã bị thu hẹp nhưng doanh thu hợp nhất năm 2014 vẫn đạt mức khả quan, với giá trị hơn 202 tỷ đồng. Trong khi đó lợi nhuận hợp nhất sau thuế chỉ đạt được hơn 2,3 tỷ đồng, giảm nhiều so với năm 2013, chủ yếu do chi phí tài chính tăng hơn 50%, đồng thời khoản lợi nhuận khác cũng giảm mạnh, hơn 70% trong năm 2014.

10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

10.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Được thành lập lâu đời với chức năng kinh doanh Thương mại – Dịch vụ - Xuất nhập khẩu, thương hiệu của PNCo ngày càng được nhiều khách hàng trong nước và ngoài nước biết đến. Đồng thời, với bề dày lịch sử trong quá trình kinh doanh tiêu thụ sản phẩm trên thị trường quen thuộc và khách hàng quen biết, Công ty đã tạo được uy tín lâu dài, chiếm được lòng tin của khách hàng, do đó vị trí của Công ty trên thị trường tương đối vững chắc, thị phần tiêu thụ tương đối ổn định và tốc độ tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận của Công ty qua các năm khá cao.

Mặt hàng kinh doanh xuất khẩu chính của Công ty là hạt điều nhân. Đây cũng là những mặt hàng xuất khẩu truyền thống của Việt Nam, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Công ty. Ngoài ra, Công ty còn xuất khẩu mặt hàng nông sản khác như: nắm rom, trái cây đóng hộp...

Công ty cũng đang quản lý và sử dụng nhiều mặt bằng có vị trí trung tâm thành phố, đây là một trong những lợi thế để Công ty có thể phát triển kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống và các dự án đầu tư về cao ốc văn phòng cho thuê v.v...

10.2. Triển vọng phát triển của ngành

Hoạt động kinh doanh thương mại chủ yếu của Công ty là xuất khẩu hạt điều, do đó sự phát triển của ngành điều trong thời gian cũng như những năm tới sẽ có ảnh hưởng nhiều đến Công ty. Theo Hiệp hội điều Việt Nam (VINACAS), năm 2014 được xem là năm thành công nhất của ngành điều Việt Nam từ trước đến nay cả về sản lượng chế biến và giá trị xuất khẩu, đưa ngành điều vào nhóm ngành nông sản xuất khẩu chủ lực chỉ đứng sau lúa gạo, cao su và cà phê. Đây cũng là năm thứ 9 liên tiếp Việt Nam dẫn đầu thế giới về xuất khẩu điều và là năm đầu tiên đạt giá trị xuất khẩu trên 2 tỷ USD. Hiện nay, hạt điều của Việt Nam đã xuất khẩu sang 50 nước trên thế giới, trong đó thị trường Mỹ là thị trường lớn nhất với 30%, các nước châu Âu 25% và Trung Quốc là 20%.

Để mở rộng thị trường xuất khẩu, trong năm 2015, VINACAS sẽ tăng cường các hoạt động phát triển xuất khẩu thông qua chương trình xúc tiến thương mại quốc gia tại thị trường Mỹ và tổ chức Hội nghị Điều quốc tế tại Việt Nam. Mặt khác, để hỗ trợ cho công tác chế biến, xuất khẩu, Hiệp hội cũng sẽ tăng cường hoạt động sản xuất đảm bảo chất lượng cao, an toàn vệ

sinh thực phẩm hàng hóa xuất khẩu, nhằm gia tăng hàm lượng khoa học công nghệ trong chế biến điều.

Sự phát triển lạc quan của nền kinh tế trong tương lai có ảnh hưởng đến sự phát triển của các ngành kinh tế, cuộc sống ngày càng phát triển và nhu cầu của mọi người cũng tăng theo. Vì vậy cùng với sự phát triển này thì nhu cầu về dịch vụ cho thuê văn phòng cũng ngày càng tăng. Bên cạnh đó Luật kinh doanh bất động sản đã được Quốc hội thông qua cũng tạo một hành lang pháp lý và nhiều điều kiện thuận lợi, tạo đà cho việc thúc đẩy doanh thu của Công ty có sự tăng trưởng tốt trong tương lai.

11. Chính sách đối với người lao động

11.1. Tổng số lao động

Tổng số lao động của công ty tại thời điểm 31/12/2015 là 234 người, với cơ cấu lao động như sau:

Stt	Phân loại lao động	Số người	Tỷ lệ
I.	Theo trình độ học vấn		
1.	Trên đại học	02	0,85
2.	Đại học	36	15,38
3.	Cao đẳng, trung cấp	35	14,96
4.	Sơ cấp và công nhân kỹ thuật	6	02,56
5.	Khác	155	66,25
II.	Theo tính chất lao động		
1.	Trực tiếp	121	51,71
2.	Gián tiếp	113	48,29
	Tổng cộng	234	100 %

Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

11.2. Những chế độ, chính sách liên quan đến người lao động

Chính sách đào tạo

Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là giải pháp chiến lược để tạo ra lợi thế cạnh tranh của Công ty, có tác dụng duy trì và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng phát triển của người lao động, giúp người lao động thường xuyên cập nhật, nâng cao kiến thức để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình một cách tự giác với thái độ làm việc tốt hơn, tạo cho người lao động có cách tư duy mới trong công việc và là cơ sở để phát huy tính sáng tạo, chuyên nghiệp, cũng như nâng cao khả năng thích ứng đối với các công việc trong tương lai theo định hướng phát triển của Công

ty, đáp ứng kịp thời việc thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty. Do đó đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên hàng đầu của Công ty.

Công ty áp dụng các hình thức đào tạo:

- Đào tạo trong công việc: kèm cặp chỉ dẫn công việc; luân chuyển công việc (đối với chức danh quản lý).
- Đào tạo ngoài công việc: tổ chức các lớp tại Công ty; cử đi học các khóa ngắn hạn, dài hạn; tham dự các cuộc hội thảo, tập huấn; tự học tập, tự đào tạo của người lao động;...

Kế hoạch đào tạo của Công ty được xây dựng theo từng thời kỳ và theo chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty. Theo đó, người lao động làm việc từ 1 năm trở lên được tham gia đào tạo theo kế hoạch đào tạo nghiệp vụ bắt buộc hàng năm, đào tạo đột xuất hay tái đào tạo theo nhu cầu của các phòng ban, đơn vị hoặc bố trí tham gia các ban dự án, chương trình để người lao động có điều kiện phát huy khả năng và học hỏi kinh nghiệm tích lũy kiến thức. Đồng thời trong năm 2015 Công ty cũng dành một khoản kinh phí trên 100 triệu đồng để hỗ trợ, khuyến khích CB-NLĐ tự đào tạo để nâng cao năng lực cá nhân, phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty.



Chính sách lương, thưởng, phúc lợi



Chính sách tiền lương

Công ty đã xây dựng quy chế quản lý và phân phối tiền lương thống nhất trong toàn Công ty, đảm bảo sự công bằng hợp lý, không phân biệt hình thức ký kết hợp đồng lao động (không thời hạn, có thời hạn, thời vụ) kể cả thời gian thử việc (nếu có).

Tiền lương được gắn với năng suất lao động, nhiệm vụ được giao và hiệu quả kinh doanh, kết hợp với ngày công làm việc thực tế. Đối với CB-NLĐ đang trong thời gian thử việc thì thời gian được tính theo số ngày thử việc. Đối với CB-NLĐ được cử đi học hoặc quy hoạch đào tạo cán bộ của Công ty thì tiền lương được đánh giá theo kết quả học tập.

Mức lương của CB-NLĐ được tính dựa trên đơn giá tiền lương được duyệt và hệ số theo thang, bảng lương của công ty đã xây dựng – lương theo công việc, chức vụ, trách nhiệm được Tổng giám đốc quy định.



Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên của Công ty tăng qua các năm, với năm 2013 là 5,9 triệu đồng/người/tháng; năm 2014 là 6,1 triệu đồng/người/tháng và năm 2015 là 6,5 triệu đồng/người/tháng.



Chính sách thưởng

Cán bộ người lao động làm việc cho Công ty đến thời điểm xét thưởng và có đóng góp năng lực, năng suất lao động của mình vào kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty thì được xét thưởng từ quỹ khen thưởng.

Quy định xét thưởng:

- Công ty tổ chức bình chọn 6 tháng 1 lần, tiêu chuẩn được Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty quy định; và bình chọn hàng năm, tiêu chuẩn bình chọn căn cứ theo quy chế của UBND Thành phố quy định về công tác thi đua khen thưởng.
- Căn cứ vào kết quả bình chọn lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua trong năm của các đơn vị và được hội đồng thi đua Công ty phê duyệt.
- Ngoài ra, vào các dịp Lễ, Tết, Ban Tổng giám đốc cùng Ban chấp hành công Đoàn xem xét thưởng cho CB-NLĐ.

Hoạt động đoàn thể

Công ty đã đạt được một số thành tích trong hoạt động phong trào năm 2015:

- Khen thưởng 5 Tập thể lao động xuất sắc.
- Chi Bộ đạt danh hiệu “Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh năm 2015”
- Công đoàn đạt danh hiệu “Công đoàn Cơ sở vững mạnh xuất sắc năm 2015”
- Đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Chi đoàn Cơ sở xuất sắc năm 2015”.

Các chế độ, chính sách khác

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách và quyền lợi đối với người lao động theo quy định của Luật lao động, ký kết hợp đồng lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...

12. Chính sách cổ tức

Trên cơ sở kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tiếp theo, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ, từ đó xác định mức chi trả cổ tức hợp lý để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Năm 2015, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ-2015 ngày 11/04/2015 về mức cổ tức dự kiến chi trả cho các cổ đông là 10%, trong đó Công ty đã tạm ứng cổ tức đợt 1/2015 là 4% theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 21/QĐ-HĐQT-2015 ngày 03/08/2015.

Tỷ lệ cổ tức được chi trả qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015 (theo kế hoạch)
Tỷ lệ cổ tức chi trả	12%	3%	10%
Hình thức thanh toán	Tiền mặt	Tiền mặt	Tiền mặt

Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

13. Tình hình tài chính

13.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Chính sách khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định của Công ty được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính. Số năm khấu hao cụ thể một số nhóm tài sản cố định của Công ty như sau:

Stt	Loại tài sản cố định	Số năm khấu hao
1.	Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 50
2.	Máy móc thiết bị	4 - 9
3.	Phương tiện vận tải	6 - 10
4.	Thiết bị văn phòng	3 - 5
5.	Phần mềm kế toán	5

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán và 2014 của PNCo

Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Hiện nay Công ty không có các khoản nợ quá hạn. Công ty luôn thanh toán đúng và đầy đủ các khoản nợ và các khoản vay khi đến hạn.

Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế khác theo các quy định của Nhà nước.

Trích lập các quỹ theo luật định

Hàng năm, Công ty trích từ lợi nhuận sau thuế của mình một khoản vào quỹ dự trữ để bổ sung vốn điều lệ. Khoản trích này không được vượt quá 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty và được trích cho đến khi quỹ dự trữ bằng 10% vốn điều lệ của Công ty. Các quỹ khác: quỹ đầu tư phát triển, quỹ khen thưởng, phúc lợi sẽ do HĐQT trình Đại hội

đồng cổ đông quyết định tỷ lệ trích lập tùy theo kết quả kinh doanh trong năm sản xuất và mục tiêu phát triển của Công ty.

 Tổng dư nợ vay

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chi tiết	31/12/2013	31/12/2014
Vay và Nợ ngắn hạn	98.726.497	94.794.879
- Vay Ngân hàng	94.115.971	83.869.484
- Phòng tài chính Quận Phú Nhuận	1.000.000	1.000.000
- Nợ dài hạn đến hạn trả	3.610.526	9.925.395
Vay và nợ dài hạn	47.222.967	42.592.151
- Vay Ngân hàng Công thương	9.118.421	10.095.895
- Vay Ngân hàng Nông nghiệp	41.715.072	42.421.651
- Nợ dài hạn đến hạn trả	(3.610.526)	(9.925.395)
Tổng cộng	145.949.464	137.387.030

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

*** Đối với khoản vay và nợ ngắn hạn:**

- Các khoản vay ngân hàng chịu lãi suất từ 8%/năm đến 10% năm đối với khoản vay bằng VNĐ và từ 4% đến 5%/năm đối với khoản vay USD. Các khoản vay này được thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư;
- Các khoản vay phòng tài chính Quận Phú Nhuận là khoản vay tín chấp với lãi suất 14,04%/ năm đối với VNĐ.

*** Đối với khoản vay và nợ dài hạn:**

- Vay dài hạn ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam bằng VNĐ thời hạn từ 5 -8 năm với lãi suất 11%/năm đến 12%/năm cho dự án Nhà hàng tiệc cưới – Hội nghị Phú Nhuận – Tân Phú và Nhà hàng Hoa viên Tri kỷ. Các khoản vay này được thế chấp bằng tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư;
- Vay dài hạn ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam bằng VNĐ với lãi suất từ 11%/năm đến 12% năm cho dự án công trình Chi nhánh Phú Nhuận Plaza tại số 82 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM, được thế chấp bằng tài sản hình thành từ vốn vay.

 Tình hình công nợ hiện nay

▪ Các khoản phải thu

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Phải thu ngắn hạn	87.085.241	109.929.429
Phải thu khách hàng	10.909.008	6.533.863
Trả trước cho người bán	74.776.489	91.349.705
Các khoản phải thu khác	1.549.909	12.190.826
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(150.165)	(144.965)
Phải thu dài hạn	-	-
Tổng cộng	87.085.241	109.929.429

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

▪ Nợ phải trả

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Nợ ngắn hạn	124.576.103	156.736.171
Vay và nợ ngắn hạn	98.726.497	94.794.879
Phải trả cho người bán	7.659.054	4.010.268
Người mua trả tiền trước	4.297.481	4.258.638
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	3.433.362	576.049
Chi phí phải trả	3.479.060	635.387
Các khoản phải trả, phải nộp khác	6.554.875	51.574.459
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	425.774	886.491
Nợ dài hạn	53.545.624	51.101.981
Phải trả dài hạn khác	4.975.480	6.816.442
Vay và nợ dài hạn	47.222.967	42.592.151
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.159.677	1.552.252
Doanh thu chưa thực hiện	187.500	141.136
Tổng cộng	178.121.727	207.838.152

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

▪ **Các khoản đầu tư tài chính**

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Đầu tư tài chính ngắn hạn	2.361.036	1.666.843
Cổ phiếu ngắn hạn	4.349.514	3.436.851
Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(1.988.478)	(1.770.008)
Đầu tư tài chính dài hạn *	1.000.000	1.000.000
Tổng cộng	3.361.036	2.666.843

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

* Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Phú Hưng Thịnh Gia Lai dưới hình thức liên doanh, liên kết với tỷ lệ góp vốn là 33%.

13.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản lưu động/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,92	0,91
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn</i>	Lần	0,88	0,88
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	67,77	72,21
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	218,43	270,15
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn bán hàng/Hàng tồn kho bình quân</i>	vòng	33,90	28,96
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,67	0,70
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,28	1,17
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	13,63	3,09

- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	4,23	0,83
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,86	0,57
- Lợi nhuận trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	2.397	513

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

14. Tài sản

14.1. Giá trị tài sản cố định theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12/2014 như sau:

Đơn vị : Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014		
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	% Tỷ lệ còn lại/NG
I	Tài sản cố định hữu hình	116.243	104.342	89,76%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	83.426	78.704	94,34%
2	Máy móc thiết bị	20.708	19.270	93,06%
3	Phương tiện vận tải truyền dẫn	1.931	1.015	52,56%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	10.178	5.353	52,59%
II	Tài sản cố định vô hình	2.840	2.575	90,67%
	(chủ yếu là Quyền sử dụng đất)			
	Tổng cộng	119.081	106.917	89,79%

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

▪ Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	31/12/2013	31/12/2014
Xây dựng nhà máy Việt Mỹ	6.719.452	7.290.459
Dự án cải tạo, nâng tầng Nhà hàng Hoa Viên Tri Kỷ	-	5.865.063
Công trình cao ốc văn phòng – 128 Hồng Hà	2.365.273	3.195.822

Công trình xây dựng 168 Hoàng Văn Thụ	445.455	445.455
Công trình xây dựng 38 Trương Quốc Dung	400.000	433.200
Công trình Chi nhánh Phú Thuận Plaza	93.719.735	-
Dự án lầu nướng không khói	1.426.982	-
Khác	1.600	1.600
Tổng cộng	105.069.497	17.231.599

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2014

14.2. Danh mục một số đất đai Công ty đang quản lý sử dụng tại thời điểm 31/12/2014

Stt	Địa chỉ	Diện tích	Mục đích Sử dụng	Tình trạng pháp lý
1	314-316-318 Phan Đình Phùng, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 197 m ²	Trụ sở chính và cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 3275 ngày 02/06/2011. Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
2	310 Phan Đình Phùng, Phường 1, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 65 m ²	Văn phòng, cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 3275 ngày 02/06/2011. Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
3	30 Phan Đình Phùng, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 195,8 m ²	Nhà hàng	Hợp đồng thuê đất số 4133 ngày 05/07/2010. Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
4	49 Phan Đình Phùng, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 133,5 m ²	Cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 8922 ngày 07/12/2009. Thời hạn thuê đất đến năm 2055.
5	55 – 55A Phan Đình Phùng, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 240 m ²	Cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 3275 ngày 02/06/2011. Thời hạn thuê đất đến năm 2046.

6	249 Phan Đình Phùng, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 61 m ²	Văn phòng, cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 3275 ngày 02/06/2011. Thời hạn thuê đất đến năm 2046.
7	12-14 Cao Thắng, Phường 17, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 40 m ²	cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 814 ngày 16/06/1998, Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
8	124 Phan Đăng Lưu Phường 3, Quận Phú Nhuận	Tổng diện tích: 398 m ²	Nhà hàng	Quyết định thuê đất số 7883 ngày 02/11/2009, Thời hạn thuê đất đến năm 2020,
9	24 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 36 m ²	cửa hàng kinh doanh	Hợp đồng thuê đất số 811 ngày 16/06/1998, Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
10	168 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 872 m ²	Nhà hàng	Hợp đồng thuê đất số 8468 ngày 13/02/2010, Thời hạn thuê đất đến năm 2046.
11	118 Hồ Văn Huê, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 81,2 m ²	Văn phòng, cửa hàng giới thiệu sản phẩm	Quyết định thuê đất số 8922 ngày 07/10/2005, Thời hạn thuê đất đến năm 2055,
12	128 Hồng Hà, Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 4,473,2 m ²	Kho hàng	Quyết định thuê đất số 7876 ngày 21/11/2010, Thời hạn thuê đất đến năm 2055.
13	123 Hồng Hà Phường 9, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM	Tổng diện tích: 2,294 m ²	Nhà hàng, văn phòng	Hợp đồng thuê đất số 244 ngày 06/03/1998, Thời hạn thuê đất đến năm 2048.
14	38 Trương Quốc Dung, Phường 10 Quận Phú Nhuận	Tổng diện tích: 643,4 m ²	Cửa hàng, văn phòng	Hợp đồng thuê đất số 3272 ngày 02/06/2011, Thời hạn thuê đất đến năm 2058.
15	82 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP. HCM	Tổng diện tích: 669,7 m ²	Văn phòng Nhà hàng	Hợp đồng thuê đất số 1882 ngày 23/03/2009, Thời hạn thuê đất đến năm 2055.

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

15.1. Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Kế hoạch năm 2015		Kế hoạch năm 2016	
		Giá trị	Giá trị	% tăng/giảm so với 2014	Giá trị	% tăng/giảm so với 2015
Vốn điều lệ	Triệu đồng	48.000	90.000	87,5%	90.000	-
Doanh thu thuần	Triệu đồng	202.745	220.000	8,51%	220.000	-
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.376	7.800	228,28%	11.700	50%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,17	3,55	-	5,32%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	4,95	8,67	-	13%	-
Cổ tức	%	3	10	-	10%	-

Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

Năm 2015, 2016 hoạt động đầu tư, kinh doanh dịch vụ nhà hàng ăn uống, nhà hàng tiệc cưới tiếp tục giữ vai trò chủ yếu, việc cân đối đảm bảo an toàn, thận trọng trong chiến lược luôn được quan tâm và hoạt động kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu vẫn cần duy trì và tạo dòng chảy tài chính cho hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, nên trong quá trình hoạt động cần bám sát thị trường, xây dựng chiến lược có giải pháp cụ thể, tăng cường kiểm tra, kiểm soát giảm bớt rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đẩy mạnh tính đa dạng, gia tăng giá trị, chất lượng dịch vụ, phục vụ, tăng sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Các hoạt động đầu tư liên quan như xây dựng dự án, liên doanh liên kết, kinh doanh bất động sản, cho thuê nhà, văn phòng ...tùy theo tình hình thực tế để triển khai theo chiến lược ngắn hạn, dài hạn của Công ty. Việc theo dõi, đánh giá tác động của các điều chỉnh sẽ đưa ra các giải pháp đảm bảo hiệu quả trong hoạt động của Công ty. Trong triển khai các hoạt động kinh doanh phải đảm bảo tiêu chí an toàn, hiệu quả và tiết kiệm, nâng cao công tác quản trị, đảm bảo chất lượng sản phẩm. Luôn luôn tạo thế chủ động và linh hoạt trong kinh doanh.

Theo BCTC Công ty mẹ năm 2015, tổng doanh thu đạt được hơn 120 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt hơn 7,9 tỷ đồng. Doanh thu dự kiến hợp nhất Công ty có thể chưa đạt so với kế hoạch đặt ra, nhưng lợi nhuận thu được dự kiến có thể sẽ đạt chỉ tiêu so với kế hoạch ban đầu. Tháng 09/2015 Công ty cũng đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng.

15.2. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh. Giải pháp để đạt được các chỉ tiêu trên

Trên cơ sở kết quả kinh doanh đã đạt được trong những năm qua và định hướng phát triển của Công ty trong năm 2015 và 2016, Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận vẫn theo định hướng là “*Thương mại – Xuất nhập khẩu – Dịch vụ*”, theo đó hoạt động thương mại xuất nhập khẩu vẫn được duy nhằm tận dụng thế mạnh về thị trường, khách hàng để tạo nguồn thu nhập ổn định, củng cố mặt hàng theo hướng chuyên ngành có tính ổn định lâu bền. Tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ vừa phát triển thế mạnh trong lĩnh vực dịch vụ ăn uống, nhà hàng tiệc cưới vừa đầu tư các hoạt động dịch vụ khác có liên quan đến ngành nghề mà Công ty có ưu thế về mặt bằng, tay nghề kỹ thuật như dịch vụ khách sạn, văn phòng cho thuê...

Với mục tiêu đạt được kế hoạch kinh doanh đã đề ra, Công ty đã xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh như sau:

Nguyên tắc chung

Hoạt động của Công ty mang tính đa ngành, vì vậy chiến lược kinh doanh cần có sự linh động, các giải pháp thực hiện phải phù hợp với tình hình nhưng phải đạt mục tiêu trong ngắn hạn và dài hạn.

Các hoạt động của Công ty luôn công khai để người lao động hiểu, phấn đấu, như vậy công tác quản trị sẽ thuận lợi hơn. Việc nghiên cứu phát triển sản phẩm, dịch vụ mới cố gắng sáng tạo và tìm ra các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, giá hợp lý, có nhu cầu cao theo nhu cầu thị trường.

Các dự án đầu tư cần phải điều tra, khảo sát và phân tích nhiều phương án để có sự lựa chọn khả thi nhất.

Hoạt động sản xuất phải nắm được quy trình sản xuất, chế biến có giải pháp, đối phó các rào cản kỹ thuật khi xuất khẩu.

Xây dựng nguyên tắc và lộ trình thực hiện một cách bài bản, khoa học, cụ thể cho từng lĩnh vực, phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty. Ngoài việc mở rộng thị trường, Công ty không ngừng đẩy mạnh việc xây dựng và quảng bá hình ảnh thương hiệu Công ty bằng nhiều hình thức với tầm nhìn dài hạn.

Củng cố website của Công ty nhằm tăng khả năng tiếp cận với khách hàng và cổ đông.

Về tổ chức quản lý

Chú trọng điều chỉnh phương thức quản lý, tăng cường hiệu quả điều hành, tái cấu trúc về bộ máy quản lý theo hướng xây dựng bộ máy chuyên nghiệp, tinh gọn, hiệu quả và đảm bảo cho việc thực thi chiến lược.

Sắp xếp lại nhân sự cho phù hợp với chuyên môn công việc của từng cá nhân và đáp ứng tốt mục tiêu phát triển của Công ty, tạo môi trường làm việc tốt cho người lao động cả về vật chất lẫn tinh thần để họ có điều kiện cống hiến hết khả năng cho Công ty, công tác này được chú trọng và đảm bảo yếu tố đoàn kết nội bộ.

Tăng cường công tác đào tạo, quy hoạch và có định hướng ngắn hạn, dài hạn nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của từng CB-NLĐ để phục vụ công việc ngày càng tốt hơn và được thực hiện liên tục.

Xây dựng quy trình chuẩn cho các hoạt động ở từng bộ phận, đảm bảo tính khoa học, hiệu quả, dễ kiểm soát kể cả dự kiến được tình huống rủi ro có thể xảy ra trong kinh doanh. Quy trình đòi hỏi tính khoa học, hiệu quả nhưng không làm mất đi sự linh hoạt, nhạy bén trong điều hành.

Chính sách đãi ngộ và thu hút nhân tài với quan điểm con người là vốn quý của doanh nghiệp. Nâng cao phẩm chất, vai trò đạo đức nghề nghiệp của nhân viên.

Về hoạt động quản trị tài chính

Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hiện có tại Công ty bằng cách quản lý tốt các khoản phải thu của khách hàng nhằm giảm tỷ lệ nợ quá hạn, quay vòng vốn nhanh, giảm hàng tồn kho, Đối với đầu tư xây dựng cơ bản phải đẩy nhanh tiến độ để sớm đưa những công trình này vào hoạt động kinh doanh để thu hồi vốn, quản lý tốt vốn đầu tư ra ngoài công ty, Hoàn thiện hơn công tác quản trị tài chính để giảm thiểu rủi ro.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty đã cam kết đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức nhưng do thị trường không được thuận lợi, hoạt động kinh doanh còn nhiều khó khăn, Đại hội đồng cổ đông bất thường 2015 đã chấp thuận về việc gia hạn đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức, đồng thời cam kết đưa toàn bộ số cổ phiếu phát hành vào đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung trong thời hạn một năm sau khi hoàn tất đợt phát hành.

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị. Danh sách và sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận gồm 07 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện pháp nhân của Công ty, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước HĐQT về việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo điều lệ và các qui chế của Công ty.

Cơ quan thường trực của HĐQT gồm: Chủ tịch HĐQT và có từ 01 đến 02 phó Chủ tịch HĐQT được HĐQT bầu và bãi miễn với đa số phiếu bằng thẻ thức trực tiếp. Bộ phận thường trực thay mặt HĐQT giải quyết công việc hàng ngày của HĐQT, được sử dụng bộ máy, con dấu của Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận để thực hiện chức năng chỉ đạo, kiểm tra giám sát hoạt động của Công ty.

 Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức danh	Vai trò
Nguyễn Văn Điệp	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
Nguyễn Thị Ngọc Dung	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
Hà Tiến Bình	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
Nhữ Đình Tuyền	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Thành viên điều hành
Lê Quang Toàn	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
Nguyễn Thị Thùy Trang	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành

1. Ông NGUYỄN VĂN ĐIỆP - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng giám đốc

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 27/02/1963 – Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh
Số CMND : 020248057 cấp ngày 19/05/2004 tại CA TP,HCM
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 96/2 Duy Tân, Phường 15, Quận Phú Nhuận, Tp, HCM

Số điện thoại liên lạc (08) 38 440 816 – 0903 705 787

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ QTKD

Quá trình công tác :

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1985	1998	Phó phòng kế hoạch – Giám đốc chi nhánh Hà Nội – Trưởng phòng kế hoạch – Phó giám đốc Công ty Dịch vụ Phú Nhuận (Maseco)
1998	2004	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)
2004	2007	Phó Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận
2007	nay	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- *Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Việt Mỹ*

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại Công ty là: 1.495.700 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu : 394.100 cổ phần, chiếm 4,38 % vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu : 1.101.600 cổ phần, chiếm 12,24 % vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng Công ty Bến Thành)

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: 295.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần chiếm 0,625% vốn điều lệ Cty CP Việt Mỹ
- Đại diện sở hữu: 290.000 cổ phần chiếm 36,25% vốn điều lệ Cty CP Việt Mỹ

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với lợi ích Công ty: Không

2. Bà NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG – Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 13/03/1956 - Nơi sinh: Phú Nhuận tp, Hồ Chí Minh

Số CMND : 020113865 cấp ngày 15/01/2010 tại CA TP,HCM

Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 423/1 Nguyễn Kiệm, phường 9, quận Phú Nhuận, Tp,HCM
Số điện thoại liên lạc : (08) 38 440 816 – 0908 281 007
Trình độ văn hóa : 12/12
Quá trình công tác :

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1984	2004	Phó phòng kinh doanh – Trưởng phòng TC-HC – Chủ tịch Công đoàn Công ty Thương mại Phú Nhuận,
2004	2007	Thành viên HĐQT – Chủ tịch Công đoàn – Trưởng phòng TC-HC Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)
2007	nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)

Chức vụ hiện tại : Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 100.008 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 100.008 cổ phần, chiếm 1,11% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu : Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: không có

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

3. Ông HÀ TIẾN BÌNH – Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 28/02/1959 - Nơi sinh: Đà Nẵng
Số CMND : 020146682 cấp ngày 03/06/2011 tại CA TP,HCM
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 145/39/39F Trần Bá Giao, phường 5, quận Gò Vấp, Tp,HCM
Số điện thoại liên lạc : (08) 38 440 816 – 0903 935 149

Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế ngành Tài chính – Kế toán
 Quá trình công tác :

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1980	1981	Nhân viên Phòng Tài chính Quận 6
1981	1985	Kế toán trưởng XNQD Nhựa Quận 6
1985	1988	Kế toán trưởng XNQD In Quận 6
1988	1991	Kế toán trưởng XNQD Da Giấy Quận Phú Nhuận
1991	1992	Kế toán trưởng Công ty May XK 30/4
1992	2004	Kế toán trưởng – Phó chủ tịch Công đoàn Công ty Thương mại Phú Nhuận,
2004	2007	Kế toán trưởng – Thành viên HĐQT - Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)
2007	nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)

Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 562.598 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 11.798 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ
- Đại diện : 550.800 cổ phần, chiếm 6,12% vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng Công ty Bến Thành)

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: 5.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,625% vốn điều lệ Cty CP Việt Mỹ
- Đại diện sở hữu:

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

4. Ông NHỮ ĐÌNH TUYẾN - Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam :

Ngày sinh : 07/01/1962 - Nơi sinh: Hải Dương

Số CMND : 020286351 cấp ngày 07/01/2014 tại CA TP,HCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 200 Nguyễn Trọng Tuyển, P.8, quận Phú Nhuận, Tp,HCM
 Số điện thoại liên lạc (08) 38 440 816 – 39 900 507 – 0903314 331
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác :

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1983	1987	Đi nghĩa vụ quân sự
1987	1993	Đi hợp tác lao động tại Liên Xô
1993	2004	Nhân viên phòng kinh doanh Công ty Thương mại Phú Nhuận
2004	2008	Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận
2008	2010	Trưởng ban kiểm soát Cty CP Thương mại Phú Nhuận - Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển Kinh tế Phú Nhuận
2010	2013	Trưởng ban kiểm soát
2013	nay	Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT - Phó Tổng giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 169.332 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân 169.332 cổ phần, chiếm giữ 1,88% vốn điều lệ :
- Đại diện :

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: 5.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,625% vốn điều lệ Cty CP Việt Mỹ
- Đại diện sở hữu:

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật : không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

5. Ông LÊ QUANG TOÀN – Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 31/01/1959
Số CMND : 0023009651 cấp ngày 15/09/2003 tại CA Tp.HCM
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ thường trú : 159/9 Hoàng Văn Thụ, phường 8, quận Phú Nhuận, tp.HCM
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn :
Quá trình công tác :

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
1995	2003	Chủ doanh nghiệp tư nhân Tường Khánh
2004	nay	Thành viên HĐQT Cty CP Thương mại Phú Nhuận, chủ doanh nghiệp tư nhân Hoàng Bách

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 346.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 346.000 cổ phần chiếm 3,84% vốn điều lệ
- Đại diện :

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: 5.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phần, chiếm 0,625% vốn điều lệ Cty CP Việt Mỹ
- Đại diện sở hữu:

Số cổ phần của những người có liên quan: Không
Những khoản nợ đối với Công ty: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

6. Ông NGUYỄN HỮU THẮNG – Thành viên HĐQT

Giới tính : Nam
Ngày sinh : 10/06/1965 - Nơi sinh: Thanh Hóa
Số CMND : 022780218 cấp ngày 17/10/2005 tại CA TP,HCM
Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 66 Nguyễn Cư Trinh, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp, HCM
 Số điện thoại liên lạc : 908) 39 144 850
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Đại học Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác :

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1986	1989	Đi nghĩa vụ quân sự
1990	1992	CB Thanh tra quận 1, Tp,HCM
1992	2003	Cán bộ Công ty Xây dựng kinh doanh nhà
2003	2005	Phó giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư XD kinh doanh nhà Bến Thành
2006	nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư XD kinh doanh nhà Bến Thành,
2008	nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần đầu tư XD kinh doanh nhà Bến Thành

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 400.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : Không
- Đại diện : 400.000 Cổ phần, chiếm 4,44% vốn điều lệ (Đại diện cho Công ty Cổ phần Đầu tư XD Kinh doanh nhà Bến Thành)

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: không có

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

7. Bà NGUYỄN THỊ THÙY TRANG – Thành viên HĐQT

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 29/03/1981

Số CMND : 024914585

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú: 343/16B Tô hiến Thành, P12, Quận 10, tp. Hồ Chí Minh

Số điện thoại liên lạc: 0938100781

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế - Kế toán Kiểm toán

Quá trình công tác

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
10/2003	11/2003	Nhân viên kế toán tại Trung tâm FEB thuộc Công ty CP Đầu tư và phát triển công nghệ FPT, TP. HCM
12/2003	05/2006	Nhân viên kế toán tại Trung tâm dịch vụ viễn thông SPT, TP. HCM
05/2006	12/2009	Nhân viên Phòng kế toán thuộc Tổng Công ty Bến Thành
01/2010	6/2012	Phó phòng kế toán thuộc Tổng Công ty Bến Thành
07/2012	2014	Kế toán trưởng Tổng Công ty Bến Thành
2014	nay	Kế toán trưởng Tổng Công ty Bến Thành, Thành viên HĐQT Cty CP Thương mại Phú Nhuận

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Tổng Công ty Bến Thành

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 826.200 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân:

- Đại diện: 826.200 cổ phần, chiếm 9,18% vốn điều lệ (đại diện Tổng Công ty Bến Thành)

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác là: không có

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm 4 thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Điệp	Tổng giám đốc
2	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Phó Tổng giám đốc
3	Hà Tiến Bình	Phó Tổng giám đốc
4	Nhữ Đình Tuyền	Phó Tổng giám đốc

Lý lịch các thành viên Ban Tổng giám đốc đã được trình ở phần lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị.

 Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Văn Ngọc	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Thu Nga	Thành viên Ban kiểm soát
3	Trần Thị Hạnh Tiên	Thành viên Ban kiểm soát

1. Ông NGUYỄN VĂN NGỌC – Trưởng Ban kiểm soát

Giới tính : Nam
 Ngày sinh : 23/03/1960 tại Sài Gòn
 Số CMND : 022741119 cấp ngày 22/07/2008 tại CA TP,HCM
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : 117/67 Nguyễn Hữu Cảnh, P,22, quận Bình Thạnh, Tp,HCM
 Trình độ văn hóa : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán – Kỹ sư xây dựng
 Quá trình công tác :

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1976	1986	Tham gia lực lượng TNXP
1986	1995	Nhân viên Công ty Điện Quang
1995	2004	Nhân viên phòng kho Công ty Thương mại Phú Nhuận
2004	2008	Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận
2008	2013	Thành viên Ban kiểm soát – phó phòng đầu tư

		Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận,
2013	nay	Trưởng Ban kiểm soát – Giám đốc đầu tư Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận,

Chức vụ hiện tại : Trưởng Ban kiểm soát – Giám đốc đầu tư

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 132.322 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 132.322 cổ phần, chiếm 1,47% vốn điều lệ
- Đại diện : Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Bà NGUYỄN THỊ THU NGÀ - Ủy viên Ban kiểm soát

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 02/06/1987 – Nơi sinh: Hóc Môn Tp. HCM

Số CMND : 024011831 cấp ngày 26/07/2002 tại CA TP, HCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 2/12 Ấp 5, Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, TP. HCM

Số điện thoại liên lạc : (08) 38 440 816 – 0937 484 829

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Kế toán

Quá trình công tác :

<i>Từ năm</i>	<i>Đến năm</i>	<i>Chức danh</i>
2008	2010	Kế toán văn phòng Công ty CP TM Phú Nhuận
2010	2012	Trưởng kế toán NH TCHN Phú Nhuận Tân Phú. UV BCH Công đoàn cơ sở Cty CP Thương mại Phú Nhuận
2012	2013	Trưởng kế toán NH TCHN Phú Nhuận Tân Phú BCH Chi đoàn TNCS Tổng Cty Bến Thành Bí thư chi đoàn Cty CP Thương mại Phú Nhuận

2013	nay	Thành viên Ban kiểm soát Cty CP Thương mại Phú Nhuận
------	-----	--

Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát tại Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ 1.000 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 1.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- Đại diện : Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Trong đó:

- Cá nhân : không
- Đại diện : Không

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với lợi ích Công ty: Không

3. Bà TRẦN THỊ HẠNH TIỀN - Ủy viên Ban kiểm soát

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 02/05/1988

Số CMND : 024060791 cấp ngày 27/02/2003 tại CA TP,HCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 10/06 Nguyễn Bình, huyện Nhà Bè, TP.

Số điện thoại liên lạc HCM
0989 298 788

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Toán Kinh tế - Chương trình cử nhân tài năng

Quá trình công tác :

Từ năm	Đến năm	Chức danh
07/2010	06/2011	Chuyên viên phân tích hoạt động kinh doanh tại Phòng chiến lược và Phát triển Tổng Công Bền Thành
07/2011	2013	Chuyên viên Tài chính kế hoạch tại Phòng Tài chính Kế hoạch Tổng Công ty Bến Thành

2013	nay	Thành viên Ban kiểm soát Cty CP Thương mại Phú Nhuận
------	-----	--

Chức vụ hiện nay : Thành viên Ban kiểm soát
tại Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ 275.400 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : Không
- Đại diện : 275.400 cổ phần, chiếm 3,06% vốn điều lệ
(đại diện cho tổng Công Bến Thành)

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn đối với lợi ích Công ty: Không

Kế toán trưởng

Ông TRẦN XUÂN ANH – Kế toán trưởng

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 15/10/1970 – Nơi sinh: Thái Bình

Số CMND : 024685538 cấp ngày 07/09/2011 tại CA TP,HCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 047/2b Nguyễn Thái Bình, phường 4, quận Tân Bình, tp,HCM

Số điện thoại liên lạc : (08) 38 440 816 – 0903 874 434

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Đại học kinh tế

Quá trình công tác :

Từ năm	Đến năm	Chức danh
1992	1995	Nhân viên tại Hội trường Thống nhất
1995	2005	Nhân viên tại khách sạn Equatorial
2006	2007	Nhân viên Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận (PNCo)
2007	2013	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận
2013	nay	Giám đốc Tài chính – Kế toán trưởng Cty CP Thương mại Phú Nhuận

Chức vụ hiện tại : Giám đốc Tài chính - Kế toán trưởng

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số cổ phần hiện đang nắm giữ là: 98.785 cổ phần

Trong đó:

- Cá nhân : 98.785 cổ phần, chiếm 1,10% vốn điều lệ
- Đại diện : Không

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Hội đồng quản trị cùng ban lãnh đạo Công ty thực hiện công tác quản trị công ty, được vận dụng theo quy định về quản trị công ty đại chúng và luôn đề ra những giải pháp đúng đắn nhằm đảm bảo cho Công ty hoạt động hiệu quả, qua đó hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

Nhằm thực thi kế hoạch kinh doanh đạt kết quả tốt cũng như mang lại lợi ích cho cổ đông, Hội đồng quản trị phải theo sát các hoạt động của Ban điều hành và tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng thường xuyên tổ chức các phiên họp định kỳ, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để từ đó có hướng chỉ đạo và quản trị Công ty tốt hơn. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành cần phối hợp và ban hành các quy định về đánh giá, khen thưởng cũng như kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Phụ lục 2: BCTC đã kiểm toán năm 2014 (Hợp nhất và Riêng), Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2015

Phụ lục 3: BCTC Công ty mẹ chưa kiểm toán 2015

TP.HCM, ngày 07 tháng 03 năm 2016
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PHÚ NHUẬN



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Hà Tiến Bình

Nguyễn Văn Điệp

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngọc

Trần Xuân Ánh

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CN TP.HCM - CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN HÀ NỘI



PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH ĐIỀU HÀNH

Phạm Thị Thanh Nhân
